

ĐỀ 2**ĐỀ THI THAM KHẢO
(Đề thi gồm 02 trang)**

Họ , tên thí sinh :

Số báo danh:

ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2027**MÔN THI : NGỮ VĂN**Thời gian làm bài: **120 phút** , không kể thời gian phát đề**I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)****Đọc văn bản :*****Bên nghĩa trang liệt sĩ***

Đất nước mình, đi đâu cũng gặp những hàng bia
 hương khói bay lên, thanh thanh màu trắng sáo
 những ngôi mộ thẳng hàng không khuất dáng
 đồng đội từ bao chiến trường về thành đội ngũ
 Nghĩa trang
 những thành phố quê hương
 rực sáng muôn ngôi sao tụ hội
trăng đầu tháng
trăng muộn
trăng treo
 long lanh sương đêm chín mọng
 trong veo
 Ngày lại ngày qua mặt trời tỏa sáng
 những tấm bia dựng thành chiến lũy
 đêm lại đêm về mặt trời khuất bóng
 hàng hàng người lính diễu hành nghiêm trang
 Những tấm bia thỉnh lặng
 dường như nói bao điều
 ơi, người đang sống giữa độc lập, tự do
 có gặp dáng người trong khói hương?

(**Phùng Trung Tập** , http://vannghequandoi.com.vn/tho/tho-cua-phung-trung-tap_18835.html , ngày 08/10/2026)

Thực hiện các yêu cầu:**Câu 1.** Nêu dấu hiệu xác định thể thơ của văn bản.**Câu 2.** Chỉ ra chủ thể trữ tình của văn bản.**Câu 3.** Nêu hiệu quả của biện pháp tu từ điệp được sử dụng trong những câu thơ in đậm.**Câu 4.** Nhận xét tình cảm của tác giả được thể hiện qua những câu thơ sau:

*Ngày lại ngày qua mặt trời tỏa sáng
 những tấm bia dựng thành chiến lũy
 đêm lại đêm về mặt trời khuất bóng
 hàng hàng người lính diễu hành nghiêm trang*

Câu 5. Phân tích sự tương đồng về ý nghĩa của hai ngữ liệu sau:***Ngữ liệu 1:***

*ơi, người đang sống giữa độc lập, tự do
 có gặp dáng người trong khói hương?*

(Phùng Trung Tập)***Ngữ liệu 2:***

*Không ai nhớ mặt đặt tên
 Nhưng họ đã làm ra đất nước*

(Nguyễn Khoa Điềm)**PHẦN II. VIẾT (6,0 điểm)****Câu 1. (2,0 điểm)**

Anh/chị hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích ,đánh giá nội dung của bài thơ ở phần văn bản đọc hiểu.

Câu 2. (4,0 điểm)

“ Một hội nhóm Facebook mang tên “Con ghét bố mẹ” đang thu hút sự chú ý rộng rãi. Được thảo luận trong nhóm là những câu chuyện hết sức đời thường: mâu thuẫn với cha mẹ, cảm giác không được thấu hiểu, áp lực học tập, trạng thái bị kiểm soát...”- Báo nhân dân .

Từ gợi dẫn đó và sự hiểu biết của anh chị về bối cảnh xã hội hiện nay , Anh/chị hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ)với chủ đề: ***làm thế nào để những nhịp đập cùng chung huyết mạch vẫn tìm thấy tiếng nói đồng điệu giữa muôn vàn sự khác biệt ? ”***

HẾT

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN – HƯỚNG DẪN CHẤM (Tham Khảo)
(Đáp án, thang điểm)

I. LƯU Ý CHUNG

- – Đáp án được xây dựng theo yêu cầu đánh giá năng lực; cần tập trung xem xét phương hướng và cách thức giải quyết vấn đề của thí sinh.
- – Đối với những bài làm có cách triển khai khác với đáp án nhưng hợp lí, thuyết phục, giám khảo cần xem xét để cho điểm tương ứng.
- – Giám khảo đánh giá bài làm cả về nội dung và hình thức; phát hiện và chấm điểm đúng những bài viết có cách trình bày sáng tạo, chân thực, không rập khuôn.

II. ĐÁP ÁN

I. ĐỌC HIỂU

Câu	Nội dung	Điểm
1	– Thể thơ: thơ tự do.(0,25) – Dấu hiệu: số tiếng trong mỗi dòng không bằng nhau; số dòng và cách ngắt nhịp linh hoạt, không bị ràng buộc bởi khuôn mẫu cố định.(0,25)	0,50
2	– Chủ thể trữ tình là tiếng nói trữ tình trong bài thơ, đang quan sát, suy ngẫm về nghĩa trang liệt sĩ / hướng lời nhắn nhủ đến những người đang sống.(0,5)	0,50
3	– Biện pháp tu từ: điệp cấu trúc “trăng...”. (0,25) – Tác dụng: – Làm bài thơ thêm sinh động, tăng sức gợi hình gợi cảm, tạo nhịp thơ chậm rãi, ngân nga, giàu chất trữ tình. (0,25) – Nhấn mạnh vẻ đẹp phong phú, biến chuyển của thiên nhiên nơi nghĩa trang: vầng trăng khi mới lên, khi đã muộn, khi lơ lửng trên cao; mờ ra không gian vừa tĩnh lặng vừa lung linh, huyền ảo./Thể hiện sự giao hòa giữa thiên nhiên và không gian tưởng niệm, khiến nghĩa trang vừa trang nghiêm, trầm mặc vừa có nét thanh khiết, dịu dàng. Nhấn mạnh sự hiện diện của vầng trăng ở nhiều trạng thái, thời điểm khác nhau. (0,25) – Qua đó tác giả bày tỏ cảm xúc thành kính, bâng khuâng, xúc động trước những người đã hi sinh; khơi dậy sự tưởng nhớ và lòng biết ơn. (0,25) - <i>Nêu đúng biện pháp tu từ: 0,25 điểm.</i>	1,00
4	– Những câu thơ thể hiện tình cảm thành kính, xúc động và lòng biết ơn sâu sắc của	1,00

	<p>tác giả đối với các liệt sĩ đã hi sinh vì Tổ quốc. (0,25)</p> <p>– Hình ảnh “những tấm bia dựng thành chiến lũy” gợi sự hi sinh như một thành lũy vững bền, vẫn âm thầm che chở, bảo vệ quê hương và cuộc sống hòa bình hôm nay. Hình ảnh “hàng hàng người lính điều hành nghiêm trang” khiến những người đã khuất như vẫn hiện diện trong đội ngũ, giữ nguyên tư thế trang nghiêm, bất tử trong ký ức cộng đồng. (0,25)</p> <p>– Sự đối lập giữa ngày và đêm, giữa mặt trời tỏa sáng và khuất bóng nhấn mạnh thời gian vẫn trôi nhưng sự hi sinh và ý nghĩa của những người lính không phai mờ. (0,25)</p> <p>– Qua đó, tác giả nhắc nhở người đang sống phải trân trọng độc lập, tự do, ghi nhớ công lao của thế hệ đi trước và sống có trách nhiệm với đất nước. (0,25)</p>	
5	<p>– Điểm tương đồng: cả hai ngữ liệu đều khẳng định vai trò và sự hi sinh to lớn của những con người đã góp phần làm nên, bảo vệ đất nước; nhiều người có thể không được lưu danh, nhưng công lao vẫn in dấu trong lịch sử và trong cuộc sống độc lập, tự do hôm nay. (0,25)</p> <p>– Ở ngữ liệu 1, câu hỏi “có gặp dáng người trong khói hương?” như lời nhắn gửi tha thiết, đánh thức sự tưởng nhớ của người đang sống đối với những liệt sĩ đã ngã xuống.</p> <p>– Ở ngữ liệu 2, lời thơ “Không ai nhớ mặt đặt tên / Nhưng họ đã làm ra đất nước” nhấn mạnh sự cống hiến âm thầm của những con người vô danh, bình dị mà vĩ đại.</p> <p>– Hai ngữ liệu gặp nhau ở tư tưởng biết ơn cội nguồn, trân trọng những hi sinh thầm lặng; đất nước được làm nên không chỉ bởi những tên tuổi lớn mà còn bởi biết bao con người bình thường (0,25).</p> <p>– Thông điệp: thế hệ hôm nay cần ghi nhớ quá khứ, sống xứng đáng với sự hi sinh của cha ông, góp phần gìn giữ và xây dựng đất nước. (0,25)</p> <p>- <i>Nêu được ý nghĩa một trong hai ngữ liệu được 0,25 điểm</i></p>	1,00

II. VIẾT

Câu 1. (2,0 điểm) Viết đoạn văn nghị luận khoảng 200 chữ phân tích, đánh giá nội dung bài thơ ở phần Đọc hiểu.

- a) Đảm bảo yêu cầu về hình thức và dung lượng: đoạn văn khoảng 200 chữ, có cấu trúc tương đối hoàn chỉnh. (0,25 điểm)
- b) Xác định đúng vấn đề nghị luận: phân tích, đánh giá nội dung bài thơ “Bên nghĩa trang liệt sĩ”. (0,25 điểm)
- c) Triển khai vấn đề nghị luận: (1,0 điểm)
- Làm rõ hình ảnh nghĩa trang liệt sĩ hiện lên trên khắp đất nước, vừa gần gũi vừa thiêng liêng.
 - Phân tích sự hiện diện bất tử của những người lính đã hi sinh qua hình ảnh hàng bia, “chiến lũy”, đội ngũ người lính “điều hành nghiêm trang”.
 - Làm rõ tình cảm thành kính, biết ơn, tưởng nhớ của tác giả và lời nhắc nhở người đang sống không quên những hi sinh đã làm nên độc lập, tự do.
 - Đánh giá giá trị nhân văn của bài thơ: khơi dậy lòng biết ơn, ý thức gìn giữ hòa bình và trách nhiệm với quá khứ.
- d) Chính tả, dùng từ, đặt câu: bảo đảm chuẩn mực tiếng Việt. (0,25 điểm)
- e) Sáng tạo: có cách diễn đạt độc đáo, cảm nhận sâu sắc; biết phân tích hình ảnh thơ và kết nối các chi tiết để làm nổi bật chủ đề. (0,25 điểm)

Câu 2. (4,0 điểm) Viết bài văn nghị luận khoảng 600 chữ về cách để cha mẹ và con cái tìm được tiếng nói đồng điệu giữa những khác biệt.

- a) Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận: có mở bài, thân bài, kết bài; các phần liên kết hợp lí. (0,25 điểm)
- b) Xác định đúng vấn đề nghị luận: cách để các thành viên trong gia đình, nhất là cha mẹ và con cái, thấu hiểu và tìm được tiếng nói chung dù khác biệt về suy nghĩ, lựa chọn và nhu cầu. (0,25 điểm)
- c) Triển khai vấn đề nghị luận: (2,5 điểm)
- Giải thích: “chung huyết mạch” gọi mỗi quan hệ gia đình, sự gắn bó về tình thân; “tiếng nói đồng điệu” là sự thấu hiểu, tôn trọng và có thể đối thoại với nhau, không nhất thiết phải đồng ý trong mọi vấn đề.
 - Bàn luận: chỉ ra những nguyên nhân gây khoảng cách như khác biệt thế hệ, kỳ vọng, áp lực học tập, cách giao tiếp áp đặt, thiếu lắng nghe; làm rõ nhu cầu được yêu thương, tôn trọng và có không gian tự chủ của con cái.
 - Đề xuất giải pháp: cha mẹ lắng nghe không phán xét, chuyển từ áp đặt sang đồng hành; con cái chủ động chia sẻ cảm xúc, trình bày quan điểm có trách nhiệm; hai bên thống nhất giới hạn, quy tắc và dành thời gian kết nối; khi cần có thể tìm người đáng tin cậy làm trung gian.
 - Mở rộng, phản biện: khác biệt là điều tự nhiên, không đồng nghĩa với hết yêu thương; tuy nhiên, tình thân cũng không nên trở thành cái cớ để kiểm soát, xúc phạm hoặc phủ nhận tiếng nói của nhau. Đồng điệu không phải là xóa bỏ khác biệt mà là biết tôn trọng và cùng tìm cách giải quyết.
 - Bài học nhận thức và hành động: mỗi người cần thực hành lắng nghe, nói thật lòng nhưng tôn trọng, nhận trách nhiệm về phần mình và chủ động vun đắp quan hệ gia đình.
- d) Chính tả, dùng từ, đặt câu: bảo đảm chuẩn mực tiếng Việt. (0,5 điểm)
- e) Sáng tạo: có quan điểm riêng, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng phù hợp; thể hiện cái nhìn đa chiều, nhân văn về quan hệ gia đình trong đời sống hiện đại. (0,5 điểm)